

Quyết toán thuế TNCN năm 2017

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, Cục thuế Thành phố Hà Nội ban hành công văn số 5749/CT-TNCN hướng dẫn thực hiện quyết toán thuế TNCN năm 2017.

Crowe Horwath Vietnam xin được tổng hợp một số điểm quan trọng. Quý khách vui lòng tải file đính kèm để đọc nội dung chi tiết văn bản [TẠI ĐÂY](#).

STT Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công

Tổ chức trả thu nhập ("TCTTN") từ tiền lương, tiền công

1. Trường hợp phải thực hiện quyết toán thuế TNCN

- Cá nhân cư trú có số thuế nộp thêm.
- Cá nhân có số thuế nộp thừa và có nhu cầu đề nghị hoàn hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo.
- Cá nhân cư trú thuộc diện xét giảm thuế do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo.
- Cá nhân cư trú là người nước ngoài kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam phải khai quyết toán thuế với cơ quan thuế trước khi xuất cảnh.

- Tổ chức trả thu nhập từ tiền lương, tiền công không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không phát sinh khấu trừ thuế có trách nhiệm khai quyết toán thuế và quyết toán thay cho các cá nhân có ủy quyền.

- TCTTN chuyển đổi loại hình doanh nghiệp mà bên tiếp nhận kế thừa toàn bộ nghĩa vụ về thuế của đơn vị trước khi chuyển đổi thì không phải khai quyết toán thuế đến thời điểm có quyết định chuyển đổi doanh nghiệp và không cấp chứng từ khấu trừ thuế, bên tiếp nhận thực hiện khai quyết toán thuế năm theo quy định.

- TCTTN sau khi tổ chức lại doanh nghiệp, người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới và cuối năm người lao động có ủy quyền quyết toán thuế thì tổ chức mới phải thu lại chứng từ khấu trừ thuế TNCN do tổ chức cũ đã cấp để làm căn cứ tổng hợp thu nhập, số thuế đã khấu trừ và quyết toán thuế thay cho người lao động.

- TCTTN chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi, giải thể hoặc phá sản theo quy định của Luật Doanh nghiệp thì phải quyết toán thuế đối với số thuế TNCN đã khấu trừ và cấp chứng từ khấu trừ thuế cho người lao động.

STT Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công

Tổ chức trả thu nhập ("TCTTN") từ tiền lương, tiền công

2. Ủy quyền quyết toán thuế

Cá nhân chỉ có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một tổ chức trả thu nhập và *thực tế đang làm việc tại tổ chức đó* vào thời điểm ủy quyền quyết toán thuế, kể cả trường hợp cá nhân làm việc không đủ 12 tháng trong năm tại tổ chức, đồng thời có thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng *đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ đủ thuế 10% mà không có yêu cầu quyết toán thuế đối với phần thu nhập này*, được ủy quyền QTT tại TCTTN với phần thu nhập do tổ chức đó chi trả.

3. Hồ sơ quyết toán thuế TNCN

- Tờ khai quyết toán thuế mẫu số 02/QTT-TNCN, Phụ lục mẫu số 02-1/BK-QTT-TNCN *ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC.*

- Bản chụp các chứng từ chứng minh số thuế đã khấu trừ, đã tạm nộp trong năm, số thuế đã nộp ở nước ngoài (nếu có).

Nếu cơ quan thuế nước ngoài không cấp giấy xác nhận số thuế đã nộp, NNT có thể nộp bản chụp Giấy chứng nhận khấu trừ thuế do cơ quan trả thu nhập cấp. (ghi rõ đã nộp thuế theo tờ khai thuế thu nhập nào)

- Bản chụp các hóa đơn chứng từ chứng minh khoản đóng góp vào quỹ từ thiện, quỹ nhân đạo, quỹ khuyến học (nếu có).

- Tờ khai quyết toán thuế mẫu số 05/QTT-TNCN và các phụ lục bảng kê chi tiết mẫu số 05-1/BK-QTT-TNCN, mẫu số 05-2/BK-QTT-TNCN (đối với 2 phụ lục bảng kê chi tiết này phải đảm bảo 100% NNT có MST), mẫu số 05-3/BK-QTT-TNCN *ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC.*

STT Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công

Tổ chức trả thu nhập ("TCTTN") từ tiền lương, tiền công

- Trường hợp cá nhân nhận thu nhập từ các tổ chức Quốc tế, Đại sứ quán, Lãnh sự quán và nhận thu nhập từ nước ngoài phải có tài liệu chứng minh về số tiền đã trả của đơn vị, tổ chức trả thu nhập ở nước ngoài.

4. Nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế

Quy định tại Điểm c, khoản 3, điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính

Quy định tại khoản 1, Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính

5. Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán

- Cá nhân có số thuế phải nộp thêm thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm 2017 **chậm nhất là ngày 31/03/2018**.

- Cá nhân có số thuế nộp thừa, yêu cầu hoàn thuế hoặc bù trừ thuế vào kỳ khai thuế tiếp theo thì cá nhân có thể nộp hồ sơ bất cứ thời điểm nào trong năm.

- Tổ chức chi trả thu nhập phải quyết toán theo năm dương lịch thì thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm 2017 **chậm nhất là ngày 31/03/2018**.

- Tổ chức trả thu nhập chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi, giải thể hoặc phá sản theo quy định của Luật Doanh nghiệp thì phải quyết toán thuế đối với số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ chậm nhất là ngày thứ 45 (bốn mươi lăm) kể từ ngày chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi, giải thể hoặc phá sản.

6. Thu nhập chịu thuế, thu nhập tính thuế bình quân và các khoản giảm trừ

a) Thu nhập chịu thuế:

- Thu nhập chịu thuế được xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013; Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014; Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014; Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính.
- Thu nhập chịu thuế phải quyết toán năm 2017 là tổng thu nhập từ tiền lương tiền công mà cá nhân thực nhận từ 01/01/2017 đến 31/12/2017.

b) Thu nhập tính thuế bình quân tháng:

Thu nhập tính thuế bình quân tháng	Tổng thu nhập chịu thuế - Tổng các khoản giảm trừ
	12 tháng

c) Các khoản giảm trừ:

Các khoản giảm trừ được trừ vào thu nhập chịu thuế của cá nhân trước khi xác định thu nhập tính thuế từ tiền lương, tiền công thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính và Điều 15 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính.

Lưu ý:

- Người phụ thuộc đã đăng ký và có đầy đủ hồ sơ chứng minh người phụ thuộc theo quy định thì được tính giảm trừ gia cảnh trong năm 2017, kể cả trường hợp người phụ thuộc chưa được cấp MST.

STT Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công**Tổ chức trả thu nhập ("TCTTN") từ tiền lương, tiền công**

-
- Cá nhân cư trú tại Việt Nam là công dân của quốc gia, vùng lãnh thổ đã ký kết Hiệp định tránh đánh thuế hai lần, thì việc tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc được tính tương ứng với số tháng xác định nghĩa vụ thuế TNCN phải khai tại Việt Nam theo quy định.
 - Mỗi người phụ thuộc chỉ được tính giảm trừ một lần vào một người nộp thuế trong năm tính thuế.
 - Danh mục bệnh hiểm nghèo được áp dụng theo công văn số 6383/BTC-TCT ngày 18/5/2015 của Bộ Tài chính về việc xác định cá nhân mắc bệnh hiểm nghèo được xét giảm thuế thu nhập cá nhân.
-